

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 172/2020/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Mai Thị D (tức Mai Bích D), sinh năm 1965

Đăng ký HKTT: Tổ 04, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: SN 43^a, đường Minh Thanh, tổ 04 phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Kim D (tức Hoàng D), sinh năm 1961

Đăng ký HKTT: Tổ 04, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở hiện nay: SN 172, đường Minh Thanh, tổ 15, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 107 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Mai Thị D (Tức Mai Bích D) với Ông Hoàng Kim D (Tức Hoàng D).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Mai Thị D và Ông Hoàng Kim D có 02 (hai) con chung là Hoàng Mạnh H, sinh năm 1985 đã trưởng thành có gia đình riêng và Hoàng Đình D đã mất năm 2015, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Bà Mai Thị D và Ông Hoàng Kim D xác nhận, vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Bà Mai Thị D và Ông Hoàng Kim D xác nhận, vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Mai Thị D tự nguyện nộp án phí sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000466 ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho Bà Mai Thị D số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Hoàng Kim D không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Ca, huyện Yên Sơn;
- UBND p. Tân Hà, TP. Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Vương Thị Lan